

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THIÊN TRƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THIÊN TRƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110563291

3. Ngày thành lập: 06/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 55 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0528018760

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đấu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543

13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (Có nội dung được phép lưu hành) Bán buôn dụng cụ y tế (Trong phạm vi nhà nước cho phép)	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn giấy, bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Bán buôn hóa chất dùng trong công nghiệp (không tồn trữ hóa chất); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn bao bì giấy, bao bì nhựa, thùng carton, nhựa đường (không hoạt động tại trụ sở)	4669
23.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
24.	Trồng cây lâu năm khác	0129
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
26.	Dịch vụ đóng gói	8292
27.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
28.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
29.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
30.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
31.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
32.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
36.	Cổng thông tin	6312
37.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Kinh doanh bất động sản(theo quy định tại Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6810

38.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (trừ hoạt động đấu giá)	6820
39.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
42.	Quảng cáo	7310
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
45.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
46.	Cho thuê xe có động cơ	7710
47.	Bán buôn tổng hợp (Trừ mặt hàng kinh doanh bị cấm) (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4690
48.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
49.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
50.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
51.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
52.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
53.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
54.	In ấn	1811
55.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
56.	Sao chép bản ghi các loại	1820
57.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (Không hoạt động tại trụ sở)	2022
58.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
59.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Không hoạt động tại trụ sở)	2630
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
62.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
63.	Bốc xếp hàng hóa	5224
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
65.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
66.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

67.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
68.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
69.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
70.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
71.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
72.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
73.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động Trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
74.	Cung ứng lao động tạm thời Trừ cho thuê lại lao động)	7820
75.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
76.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Không bao gồm hoạt động bảo vệ của cơ quan nhà nước)	8010
77.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
78.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
79.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
80.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
81.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
82.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Không hoạt động tại trụ sở)	3100
83.	Thoát nước và xử lý nước thải (Không hoạt động tại trụ sở)	3700
84.	Thu gom rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3811
85.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3821
86.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3822
87.	Tái chế phế liệu (Không hoạt động tại trụ sở)	3830
88.	Xây dựng nhà để ở	4101
89.	Xây dựng nhà không để ở	4102

90.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
91.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
92.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
93.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
94.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
95.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
96.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
97.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
98.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
99.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
100.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
101.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
102.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
103.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 19.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI PHẠM HOÀNG DŨNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/09/2003

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079203040596

Ngày cấp: 20/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: 103/30 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 103/30 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI PHẠM HOÀNG DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/09/2003

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079203040596

Ngày cấp: 20/01/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 103/30 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 103/30 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội